

Số: 01/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển  
kinh tế - xã hội năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 85/2019/QH14 ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân công theo dõi, chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai các giải pháp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU**

**1. Mục tiêu phát triển**

*Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh. Đẩy mạnh mô hình tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu trên cơ sở khai thác thế mạnh, đặc thù của địa phương, ưu tiên phát triển các ngành du lịch; công nghiệp công nghệ thông tin, nông nghiệp sạch, công nghệ cao; phát triển đô thị thông minh và bền vững. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đổi mới sáng tạo, xây dựng chính quyền điện tử. Phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động hệ thống chính trị gắn với phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.*

## 2. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2020

Các Sở, ban, ngành theo chức năng nhiệm vụ chủ trì tổng hợp, theo dõi, tham mưu đề xuất chỉ đạo và chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch ngành; trong đó chú ý các chỉ tiêu quan trọng, cụ thể:

### 2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 7,5 – 8,0%.
- GRDP bình quân đầu người trên 2.150 USD/người.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 27.000 tỷ đồng.
- Số doanh nghiệp thành lập mới: 750 - 800 doanh nghiệp; số dự án đăng ký mới 25 – 30 dự án.

2.2. Cục Thuế tỉnh: Phân đấu thực hiện thu ngân sách nhà nước đạt 8.600 tỷ đồng, tăng 10-12% so với ước thực hiện năm 2019<sup>1</sup>.

2.3. Sở Tài chính: Phối hợp với Cục Thuế tỉnh phân đấu thực hiện thu ngân sách nhà nước đạt 8.600 tỷ đồng, tăng 10-12% so với ước thực hiện năm 2019. Chi ngân sách địa phương theo đúng dự toán HĐND tỉnh quyết định, đảm bảo chi thực hiện các chế độ, chính sách và an sinh xã hội.

### 2.4. Sở Du lịch:

- Tổng lượt khách du lịch phân đấu đạt từ 5 triệu lượt khách trở lên, tăng 7-8% (trong đó, khách quốc tế chiếm 40% - 45%); khách lưu trú đạt từ 2,4 triệu lượt trở lên.
- Doanh thu từ các cơ sở lưu trú du lịch đạt từ 5.300 tỷ đồng trở lên, doanh thu xã hội ước đạt 12.000 tỷ đồng.
- Các ngành dịch vụ tăng 7,15%.

### 2.5. Sở Công Thương:

- Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) tăng từ 13% trở lên
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng phân đấu đạt 48.000 tỷ đồng, tăng 11,6%;
- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tăng từ 15% trở lên và kim ngạch nhập khẩu tăng từ 20% trở lên.

### 2.6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Lĩnh vực Nông - lâm - ngư nghiệp tăng 3,16 %;
- Giá trị sản xuất nông nghiệp (giá so sánh 2010): 7.400 – 7.500 tỷ đồng.
- Năng suất lúa bình quân đạt 60 tạ/ha; sản lượng lương thực có hạt trên 320 nghìn tấn. Tổng đàn các loại 190.000 con. Diện tích trồng mới rừng đạt 7.000 ha, tăng 15%; Sản lượng thủy sản đạt 60 ngàn tấn.
- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định 57,3%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch 87%.
- Tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới toàn tỉnh 61 xã.

<sup>1</sup> Số thu NSNN năm 2019 báo cáo HĐND tỉnh ước đạt 7.787 tỷ đồng

## 2.7. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 100% so với kế hoạch đăng ký.

- Phần đầu đạt được 400 - 438 huy chương các loại tại các giải thi đấu trong và ngoài nước.

## 2.8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phần đầu có trên 425 trường đạt chuẩn Quốc gia (đạt 73,8%).

- 100% trường học có nhà vệ sinh đạt chuẩn theo quy định.

- Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 99,6%; tỷ lệ lớp thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới đạt 100%.

- Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% (trong đó 99,6% học sinh đã qua lớp mẫu giáo 5 tuổi).

## 2.9. Sở Y tế:

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên 98%;

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 7,6%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 10,8‰; mức giảm tỷ suất sinh 2‰; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên còn 12,6%.

## 2.10. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,5%<sup>2</sup>.

- Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 2%.

- Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề 66%; tạo việc làm mới 16.000 người.

## 2.11. Sở Xây dựng:

- Giá trị sản xuất xây dựng (theo giá so sánh) tăng từ 10% trở lên.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định 97%.

## 2.12. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tỷ lệ diện tích được cấp GCNQSDĐ cá nhân đạt 98,56%, tổ chức đạt 99,5%;

- Thu tiền sử dụng đất 730 tỷ đồng.

## 2.13. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

Tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc 94,6%; tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện 1,7%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 94,6%.

## 2.14. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh:

- Tỷ lệ KCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường đạt khoảng 30%.

- Số dự án thu hút mới: 8 - 12 dự án, với số vốn đăng ký đầu tư mới: 6.000 - 8.000 tỷ đồng.

<sup>2</sup> theo Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy ngày 08/11/2016 về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020

- Nâng tỷ lệ lấp đầy các KCN Phú Bài giai đoạn IV, đạt 1 khoảng 15%, KCN Phong Điền bình quân đạt trên 25%, các KCN Tứ Hạ khoảng 5%, Phú Đa khoảng 25%, La Sơn khoảng 38%.

- Nộp ngân sách ước đạt: 3.515 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2019.

- Giải quyết việc làm cho 4.000 người, nâng tổng số lao động tại các KCN, KKT lên 36.000 người.

2.15. Các sở, ban, ngành khác theo dõi, giám sát, đề xuất chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch ngành.

### **3. Các chương trình trọng điểm**

3.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành và địa phương liên quan tổ chức thực hiện Chương trình trọng điểm phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật theo hướng xây dựng Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương.

3.2. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện Chương trình trọng điểm phát triển du lịch - dịch vụ.

3.3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Chương trình trọng điểm cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh.

3.4. UBND thành phố Huế chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Trung tâm BTDT Cố đô Huế, các sở, ban ngành, đoàn thể liên quan tổ chức thực hiện Chương trình trọng điểm di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực 1 Kinh thành Huế.

### **4. Các dự án trọng điểm**

4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, Ban quản lý khu vực phát triển đô thị theo dõi, đôn đốc tiến độ các dự án đầu tư có nguồn vốn ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý, tập trung các dự án: các nhà máy thủy điện, nhà máy điện mặt trời Phong Điền II; hỗ trợ triển khai các dự án của Tập đoàn PSH, BRG, Sovico, Ecopark,... trong đó đặc biệt chú trọng các dự án Laguna, Minh Viễn, Hải Dương, Vinh Xuân, Vinh Thanh, Lộc Bình, công viên văn hóa đa năng tại nhà máy xi măng Long Thọ, cồn Dã Viên, chợ du lịch... và các dự án đầu tư tại khu vực đô thị mới An Vân Dương...

4.2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan Trung ương, các sở ngành địa phương liên quan để đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm: Các dự án trên Quốc lộ 1A, Quốc lộ 49, cao tốc Cam Lộ - La Sơn, dự án hầm đường bộ Hải Vân (4 làn xe), mở rộng nhà ga hành khách Cảng hàng không quốc tế Phú Bài, tuyến đường bộ ven biển, các tuyến đường kết nối liên vùng, đường Đào Tấn nối dài, đường Phong Điền - Điền Lộc, đường Thủy Phù - Vinh Thanh, đường Phú Mỹ - Thuận An, đường Chợ Mai - Tân Mỹ...

4.3. UBND thành phố Huế theo dõi, đôn đốc hoàn thành dự án Cải thiện môi trường nước thành phố Huế; triển khai đề án di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực I, Kinh thành Huế.

4.4. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án đầu tư Đê chắn sóng cảng Chân Mây; dự án Đường trục chính Khu đô thị Chân Mây, dự án Hạ tầng mở rộng nghĩa trang nhân dân Trường Đồng, thị trấn Lăng Cô (giai đoạn 1). Tiếp tục hỗ trợ triển khai dự án Laguna (giai đoạn 2), các khu du lịch, phức hợp du lịch - dịch vụ ở Lăng Cô, các dự án trong các khu kinh tế, khu công nghiệp...

## **5. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045**

5.1. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Xây dựng xây dựng Kế hoạch triển khai đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế và sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Huế; trong đó, các sở thực hiện song song 02 đề án:

- Sở Xây dựng triển khai thực hiện Đề án đề nghị công nhận thành phố Huế mở rộng, tỉnh Thừa Thiên Huế đạt tiêu chí đô thị loại I.

- Sở Nội vụ triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế và thành lập phường thuộc thành phố Huế (Lưu ý: nội dung đánh giá hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường thuộc nội dung của đề án này).

5.2. Sở Xây dựng rà soát các quy hoạch xây dựng có liên quan, tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Bộ Xây dựng theo hướng không triển khai lập đề án quy hoạch chung đô thị toàn tỉnh (khi lập đề án đưa toàn tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương) làm cơ sở cho việc triển khai các đề án có liên quan (có thể nghiên cứu áp dụng các quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt như: quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Huế đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt và quy hoạch chung đô thị các huyện, các khu đô thị mới,... phù hợp với việc mở rộng không gian đô thị để có thể áp dụng triển khai các nội dung liên quan đến đánh giá, phân loại đô thị).

5.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư thuê đơn vị tư vấn có năng lực tổ chức xây dựng Đề án cơ chế, chính sách đặc thù đối với tỉnh Thừa Thiên Huế và Kế hoạch triển khai thực hiện trình UBND tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh Chương trình hành động và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ chính trị.

5.4. Sở Tài chính chủ động bố trí kinh phí kịp thời cho các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện các đề án.

5.5. Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND thành phố Huế bám sát các Kế hoạch được ban hành, chủ động làm việc, phối hợp với các Vụ, cục của các Bộ, ngành có liên quan để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo sự phối hợp, chủ động của các đơn vị trong việc triển khai hoàn thiện các đề án.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nhiệm vụ chung**

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.

- Tập trung thực hiện nghiêm túc các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội năm 2020.

### **2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về phát triển kinh tế**

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Triển khai xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Chính phủ Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đối với tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Triển khai lập quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030.

- Tổ chức đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2015; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng cơ bản hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm 2020; vận hành trang thông tin kinh tế xã hội, giám đầu tư ngoài ngân sách và xây dựng mới phần mềm quản lý đầu tư công.

- Tập trung phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát huy phong trào khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường. Tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp đã được cấp phép đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng để đưa vào hoạt động.

- Nâng cao năng lực bộ phận xúc tiến đầu tư, đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng trọng tâm, trọng điểm, có địa chỉ. Chủ động chuẩn bị hồ sơ các dự án kêu gọi đầu tư để thông báo công khai trên các hệ thống thông tin.

- Triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ngành và địa phương cấp huyện (DDCI); thực hiện các giải pháp cải thiện vị thứ xếp hạng các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ có mục tiêu trong giai đoạn 2021-2025 để phục hồi tôn tạo các hạng mục di tích cổ đô Huế; nghiên cứu cơ chế hợp tác công tư PPP để thực hiện dự án đầu tư mở rộng sân bay Phú Bài giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai các giải pháp tạo bước chuyển biến trong công tác quản lý đầu tư đối với các dự án sử dụng nguồn ngân sách, từ khâu chuẩn bị đầu tư đến nghiệm thu, vận hành công trình. Quản lý việc giải ngân vốn đầu tư theo kế hoạch vốn và quy định của Nhà nước. Đôn đốc các đơn vị, chủ đầu tư đẩy nhanh các thủ tục, tháo gỡ vướng mắc, quyết liệt thực hiện các biện pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn đã giao.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu theo hình thức đấu thầu qua mạng, đảm bảo quy định theo quy mô dự án. Kiên quyết xử phạt hành chính đối với các đơn vị thi công vi phạm hợp đồng, vi phạm quy định về tổ chức thi công, làm cơ sở đánh giá năng lực, loại trừ hồ sơ tham gia dự thầu đối với các doanh nghiệp không đủ năng lực.

- Tiếp tục tổ chức rà soát các dự án vướng mắc còn tồn đọng trên địa bàn, chỉ đạo giải quyết dứt điểm để tạo điều kiện thi công, hoàn thành các dự án nhằm khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư. Đặc biệt các dự án đầu tư khu đô thị tại Khu đô thị mới An Vân Dương; trục đường Lê Lợi, thành phố Huế; các dự án nghỉ dưỡng ven biển.

2.2. Sở Du lịch chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tập trung triển khai quyết liệt Nghị quyết 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển du lịch, dịch vụ Thừa Thiên Huế và tổ chức đánh giá, định hướng phát triển ngành để tích hợp vào quy hoạch tỉnh.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng du lịch. Phối hợp đôn đốc tiến độ các dự án lớn, có tính đột phá như dự án nghỉ dưỡng, khách sạn cao cấp, sân golf của các tập đoàn PSH, BRG, Sovico,... trong đó đặc biệt chú trọng là dự án Laguna, Minh Viên, công viên văn hóa đa năng tại nhà máy xi măng Long Thọ, cồn Dã Viên, chợ du lịch. Triển khai chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng. Đầu tư hạ tầng hệ thống du lịch thông minh (Wifi, camera,...) triển khai các ứng dụng du lịch thông minh phục vụ phát triển du lịch. Triển khai Đề án “Huế - Kinh đô ẩm thực” nhằm phát huy giá trị ẩm thực phục vụ phát triển du lịch. Phối hợp với các đơn vị tiếp tục phát triển dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa hỗ trợ cho dịch vụ du lịch.

- Triển khai kết quả của Hội nghị "Phát triển du lịch miền Trung và Tây Nguyên", “phát triển du lịch Thừa Thiên Huế thông minh và bền vững”, xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh nhằm tăng cường hợp tác, liên kết phát triển du lịch các sản phẩm, tour du lịch đặc thù kể nối các địa phương trong Vùng KTTĐMT, miền Trung và Tây Nguyên.

- Phối hợp tổ chức Festival Huế lần thứ XI năm 2020 “Di sản văn hóa với hội nhập và phát triển - Huế luôn luôn mới”; Festival 4 mùa, tiến đến việc hình

thành những sản phẩm du lịch định kỳ thường niên của Huế; phát triển và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch văn hóa di sản, tập trung khu vực Đại Nội nhằm phục hồi và tái hiện không gian văn hoá Cung đình theo hướng xã hội hóa các nguồn lực; phát triển khai thác dịch vụ ca Huế trên sông Hương và các dịch vụ bổ sung kèm theo tạo sản phẩm đặc thù du lịch Huế.

2.3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tổ chức đánh giá và xây dựng định hướng phát triển của ngành công nghiệp; hạ tầng khu kinh tế, công nghiệp, cụm công nghiệp để tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Thực hiện Đề án phát triển công nghiệp nông thôn và Chương trình đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở ban ngành đôn đốc các dự án sản xuất công nghiệp trên địa bàn triển khai đầu tư và đưa vào hoạt động đảm bảo tiến độ, đặc biệt là các dự án lớn (*sản xuất lắp ráp ô tô tại KKT Chân Mây – Lăng Cô, nhà máy Kanglongda Huế tại KCN Phong Điền,..*); các dự án hạ tầng các khu công nghiệp Phong Điền, Phú Bài giai đoạn IV, Tứ Hạ để sẵn sàng kêu gọi các dự án đầu tư công nghiệp thứ cấp.

- Tiếp tục đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp có thế mạnh và lợi thế cạnh tranh: công nghiệp hỗ trợ dệt may; công nghiệp năng lượng; công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô; công nghiệp chế biến sâu và sử dụng sản phẩm chế biến sâu silicat (thạch anh) để sản xuất sản phẩm mới; công nghiệp công nghệ thông tin và công nghiệp phần mềm; công nghiệp dược liệu và thiết bị y tế; Đẩy mạnh các sản phẩm nghề và làng nghề gắn với phát triển du lịch.

- Triển khai Kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2020, phát triển thị trường sản phẩm đặc sản Huế, Hội chợ thương mại Quốc tế Festival Huế; rà soát kế hoạch chuyển đổi mô hình chợ; hỗ trợ các doanh nghiệp đăng ký và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu; tăng cường phổ biến thông tin về các cam kết đối với CPTPP, EVFTA...;

- Tiếp tục hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu phát triển sản xuất và kinh doanh theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, mở rộng thị trường, tiếp cận nguồn vốn tín dụng xuất khẩu.

2.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Phối hợp với Học viện Nông nghiệp Việt Nam triển khai đề án tái cấu trúc ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế. Định hướng phát triển nông nghiệp và thực phẩm truyền thống gắn với du lịch. Tổ chức đánh giá và xây dựng định hướng phát triển ngành để tích hợp vào quy hoạch tỉnh.

- Hỗ trợ triển khai thực hiện các quy định mới về phát triển nông nghiệp như nông nghiệp hữu cơ, cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp,



nông thôn. Áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt (*VietGAP*), khuyến khích sản xuất nông nghiệp hữu cơ, xây dựng mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi. Triển khai chương trình mỗi làng mỗi sản phẩm (*OCOP*). Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực trên địa bàn của ngành nông nghiệp: sen, thanh trà, dược liệu,...

- Phát triển chăn nuôi theo hướng tăng tỷ lệ đàn bò lai; hỗ trợ tái đàn và nâng tỷ lệ lợn nạc trong tổng đàn, mở rộng mô hình chăn nuôi an toàn sinh học gắn với xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh; phát huy năng lực sản xuất của trại giống lợn ngoại để chủ động một phần con giống phục vụ sản xuất. Hỗ trợ nhân rộng mô hình chăn nuôi lợn gia trại, trang trại; chăn nuôi bò thịt chất lượng cao.

- Tập trung thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ rừng FSC. Tập trung trồng rừng phòng hộ, đặc dụng, rừng chắn sóng ven biển, đầm phá; trồng rừng ngập mặn và trồng đai rừng vùng cát nội đồng theo hướng nông lâm kết hợp. Thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; từng bước phát triển gieo ươm cây giống thân thiện với môi trường.

- Ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản. Thí điểm áp dụng tiêu chuẩn VietGAP tại một số vùng nuôi tôm chân trắng tại huyện Phong Điền, nuôi cá lồng tại thị xã Hương Trà, huyện Phú Lộc. Thí điểm cơ sở, vùng nuôi trồng thủy sản hữu cơ tại huyện Quảng Điền, Phú Vang.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tái cơ cấu thủy lợi; nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi hiện có trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống sâu bệnh hại cây trồng, dịch bệnh cho đàn vật nuôi và thủy sản. Triển khai thực hiện kế hoạch phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, kế hoạch quản lý rủi ro thiên tai tổng hợp; chủ động phòng chống khô hạn, lụt bão,...

- Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn để sớm đưa các xã điểm, huyện điểm đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra, gắn chương trình nông thôn mới với kế hoạch phát triển HTX kiểu mới và chương trình một xã một sản phẩm.

2.5. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thực hiện quyết liệt cải cách thủ tục hành chính thuế. Tập trung triển khai thực hiện các đề án chống thất thu thuế trong lĩnh vực sử dụng đất, cho thuê đất, thuế khoán; xử lý nợ thuế và thu hồi nợ đọng thuế.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các nguồn thu, rà soát, thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất; đôn đốc thực hiện thu đúng, kịp thời các nguồn thu; phấn đấu thực hiện hoàn thành và vượt mức dự toán thu năm 2020.

2.6. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế điều hành NSNN năm 2020 theo đúng Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2020; theo đó:

+ Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, các sở, ngành, địa phương triển khai các giải pháp góp phần phân bổ thu ngân sách địa phương tăng 10 – 12% so với ước thực hiện năm 2019 đã báo cáo HĐND tỉnh.

+ Phối hợp với Sở Tài nguyên Môi trường và các cơ quan liên quan đơn đốc thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất của các dự án lớn nộp ngân sách trong năm 2020.

+ Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư kịp thời tham mưu UBND tỉnh nguồn vốn để thực hiện Dự án di dời dân cư, giải phóng mặt bằng khu vực 1 Di tích Kinh thành Huế và các đề án góp phần đưa Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tăng cường, chấn chỉnh công tác quản lý tài sản công đảm bảo đúng qui định của pháp luật. Xây dựng phương án về giá để tổ chức đấu giá tài sản công, quỹ đất của các trụ sở cơ quan nhà nước sau khi di dời để kêu gọi dự án đầu tư.

- Triển khai việc khuyến khích xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp, chuyển sang mô hình tự chủ tài chính.

2.7. Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh Thừa Thiên Huế chủ động xây dựng các kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội năm 2020 đã được Hội đồng Nhân dân các cấp thông qua. Tổ chức rà soát, đánh giá và định hướng phát triển ngành, địa phương để tích hợp vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

### **3. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển đô thị, quản lý tài nguyên**

3.1. UBND thành phố Huế đẩy mạnh chỉnh trang đô thị Huế, mở rộng không gian đô thị thành phố Huế; quy hoạch lại hệ thống cây xanh cho phù hợp mỹ quan đô thị; phối hợp triển khai xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới thành phố Huế. Tập trung hoàn thành các dự án tái định cư phục vụ di dời các hộ dân khu vực I Kinh thành Huế giai đoạn 1 và công tác xúc tiến đầu tư tiếp tục đối với khu vực tái định cư còn lại nhằm sớm hoàn thiện công tác chuẩn bị phục vụ nhu cầu tái định cư cho toàn bộ khu vực Kinh thành.

3.2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Triển khai Đề án đề nghị công nhận thành phố Huế mở rộng, tỉnh Thừa Thiên Huế đạt tiêu chí đô thị loại I. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc đô thị, chú trọng khu vực trung tâm thành phố Huế và các khu đô thị mới. Hoàn thành xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch phục vụ

cho việc phát triển đô thị thông minh bền vững gắn liền với xây dựng nếp sống văn minh đô thị phường, thị trấn, thị xã, thành phố Huế. Từng bước xây dựng đô thị thông minh, đô thị xanh.

- Hoàn thành công tác lập Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 và tiến hành lập Khu vực phát triển đô thị tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các dự án phát triển đô thị, phối hợp xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế và thành lập phường thuộc thành phố Huế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về xây dựng trên địa bàn; nhất là công tác quản lý trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện vi phạm, kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Hoàn thành công tác rà soát lại các quy hoạch phân khu thuộc quy hoạch chung đã được phê duyệt trong năm 2020.

3.3. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tham mưu điều chỉnh quy hoạch đường bộ ven biển và đường Tố Hữu nối sân bay Quốc tế Phú Bài.

- Tiếp tục chỉ đạo đầu tư một số tuyến đường nội thị thiết yếu, chỉnh trang đô thị; đường Phong Điền - Điền Lộc, Thủy Phù – Vinh Thanh, Phú Mỹ - Thuận An, Chợ Mai – Tân Mỹ, Quốc Lộ 1A – Vườn Quốc gia Bạch Mã. Phối hợp đơn đốc các dự án nâng cấp, mở rộng nhà ga sân bay Quốc tế Phú Bài, cao tốc Cam Lộ - La Sơn, hầm đường bộ Hải Vân (4 làn xe)...

- Hỗ trợ các thủ tục triển khai dự án vận tải hàng không lữ hành Việt Nam (*Vietravel Airline*) với mục tiêu thành lập hãng hàng không gắn với du lịch, cung cấp các dịch vụ vận chuyển hàng không trong nước và quốc tế.

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông.

3.4. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị theo dõi, đơn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Văn phòng làm việc một số cơ quan đơn vị thuộc tỉnh, đơn đốc nhà đầu tư hoàn chỉnh khu đô thị An Cựu, Đông Nam Thủy An, Phú Mỹ Thượng. Hoàn thành các quy hoạch điều chỉnh thuộc khu đô thị mới An Vân Dương; xây dựng hồ sơ danh mục các dự án kêu gọi đầu tư và tăng cường hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các dự án trong khu đô thị mới.

3.5. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tăng cường công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai nhằm tạo điều kiện cho nhà đầu tư tiếp cận đất đai hiệu quả, tiết kiệm, giảm thời gian nhằm sớm đưa đất, đưa dự án vào đầu tư xây dựng, khai thác tăng hiệu quả sử dụng đất.

- Tiếp tục rà soát chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về đất đai nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về đất đai. Gắn trách nhiệm với hiệu

quả sử dụng đất nhằm nâng cao việc khai thác nguồn lực từ đất đai phục vụ đầu tư phát triển. Tích cực tham mưu việc kiểm tra việc sử dụng đất, đảm bảo thu hồi các dự án vi phạm pháp luật đất đai theo đúng qui định pháp luật.

- Xây dựng danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trong năm 2020.

- Xác định giá đất cụ thể để giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá; xác định hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất cho từng dự án; rà soát, bổ sung giá đất 5 năm giai đoạn 2020-2024 khi giá đất trên thực tế có thay đổi, biến động.

- Điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản (cát trắng) làm vật liệu xây dựng<sup>3</sup>. Thực hiện tốt công tác tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Phê duyệt phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh<sup>4</sup>. Kiểm tra đột xuất và xử lý vi phạm hành chính về khai thác khoáng sản trái phép, xả thải vượt quy chuẩn kỹ thuật.

- Triển khai các giải pháp làm sạch môi trường biển theo chương trình làm sạch môi trường biển tại bốn tỉnh miền Trung. Nâng cao nhận thức biến đổi khí hậu để lồng ghép vào các chương trình, dự án phát triển. Tổ chức triển khai thực hiện đề án thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thừa Thiên Huế theo đề cương đã được phê duyệt.

- Triển khai hiệu quả Quy hoạch Bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; xây dựng và vận hành Khu bảo tồn đất ngập nước Tam Giang - Cầu Hai; Bảo tàng đa dạng sinh học vùng duyên hải miền Trung; Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật; Bảo tồn các loài đặc hữu, quý hiếm...

- Triển khai dự án xử lý rác thải ở Phú Sơn, tiếp tục thực hiện “Chương trình Chủ nhật xanh”, đẩy mạnh việc thực hiện mô hình phân loại rác thải. Phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường, xử lý triệt để các cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Vận hành phần mềm quan trắc tài môi trường và kết nối vào Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh.

#### **4. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội**

4.1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Phối hợp tổ chức thành công Festival Huế năm 2020. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá sâu rộng về văn hóa Việt Nam, văn hóa Huế, tuyên truyền về danh hiệu “Thành phố Văn hóa ASEAN”, “Thành phố bền

<sup>3</sup> Thông báo số 212/TB - VPCP ngày 18/6/2019

<sup>4</sup>Sau khi Bộ Tài chính ban hành thông tư hướng dẫn về định mức chi ngân sách theo quy định tại Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

vững môi trường ASEAN”, “Thành phố Festival đặc trưng của Việt Nam”. Tiếp tục xây dựng Thừa Thiên Huế “Xanh- sạch- sáng”, “Thành phố bốn mùa hoa”.

- Phối hợp triển khai Quy hoạch Bảo tồn và phát huy giá trị Quần thể di tích Cố đô Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hoá tiêu biểu. Tiếp tục bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, làng nghề truyền thống, di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số, nâng cao chất lượng các lễ hội. Xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội; xã hội hóa hoạt động văn hóa, phát triển các ngành: thời trang, nhiếp ảnh, phim trường,... chú trọng bảo tàng tư nhân, hệ thống nhà hát, thư viện,... Hoàn thành Đề án “Hợp nhất các thiết chế Văn hóa – Thông tin cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

- Mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục - thể thao quần chúng. Duy trì và nâng cao chất lượng cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*”, vận động và thu hút đông đảo nhân dân tham gia tập luyện thể dục - thể thao. Xây dựng phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất thể dục thể thao phục vụ cho công tác thi đấu, tập luyện, vui chơi giải trí và công tác huấn luyện vận động viên của tỉnh. Phát triển thể thao thành tích cao. Tăng cường quản lý, phát huy hiệu quả hoạt động của các Câu lạc bộ, Liên đoàn, Hội thể thao.

- Tiếp tục triển khai Đề án Không gian văn hóa nghệ thuật đường Lê Lợi. Xây dựng Đề án “Đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động Bảo tàng gắn với phát triển Du lịch” “Chính sách phát triển Bảo tàng tư nhân”. Triển khai Đề án và quảng bá thương hiệu Huế - Kinh đô ẩm thực. Mở rộng kết nối đường đi bộ Nguyễn Đình Chiểu với không gian văn hóa nghệ thuật đường Lê Lợi, cầu Trường Tiền, khu vực các tuyến đường ở Đại Nội.

4.2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, các địa phương:

- Thực hiện tốt các nội dung về "đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo". Xây dựng và triển khai Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, văn hoá truyền thống cho học sinh; trong đó đặc biệt ban hành và triển khai giáo trình giáo dục địa phương về giáo dục lịch sử, văn hoá và con người xứ Huế...; Đẩy mạnh đổi mới giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, chú trọng công tác giáo dục thể chất trong nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện các Đề án “Trường học kiểu mẫu<sup>5</sup>; Triển khai chương trình đổi mới sách giáo khoa, chương trình Nhà vệ sinh trường học. Nâng cao chất lượng, hiệu quả học Tiếng Anh tại các trường phổ thông. Phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo không xảy ra bạo lực tại nhà trường; nâng cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên, cán bộ ngành giáo dục.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cấp, bậc học, trong đó chú trọng đầu tư các hạng mục công trình nhà vệ sinh văn minh, tiên tiến, hệ thống nước uống cho học sinh; xây dựng cảnh quan môi trường; hệ sinh thái giáo dục thông minh; xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia.

<sup>5</sup>theo tiêu chí Trường học hạnh phúc, Trường học thông minh, Trường học xanh

4.3. Đại học Huế xây dựng cơ chế tự chủ; triển khai Đề án tái cấu trúc Đại học Huế<sup>6</sup>; xây dựng Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia Huế; định hướng phát triển Đại học Huế gắn với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và vùng; xây dựng đề án tách Khoa Dược thuộc Trường Đại học Y Dược thành Khoa Dược trực thuộc Đại học Huế. Nghiên cứu nâng cấp trường Cao đẳng Công nghiệp Huế thành Học viện Công nghiệp Huế<sup>7</sup>.

4.4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, các địa phương:

- Triển khai “Đề án phát triển Y tế thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh”; thành lập Trung tâm đào tạo, phát triển nghề nghiệp liên tục, chuyển giao công nghệ và sát hạch chứng chỉ hành nghề y khoa tại Trường Đại học Y Dược; hỗ trợ Bệnh viện Trung ương Huế xây dựng dự án Tổ hợp y tế hiện đại tại khu đô thị An Vân Dương.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và đổi mới phong cách, tinh thần thái độ phục vụ, xây dựng cơ sở y tế “Xanh-Sạch-Đẹp” hướng đến sự hài lòng của bệnh nhân. Tiếp tục thực hiện khám sàng lọc bệnh ung thư, bệnh hiểm nghèo; triển khai đề án tầm soát bệnh hiểm nghèo, bệnh ung thư; thực hiện Bệnh án điện tử tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập.

- Đầu tư trang thiết bị y tế cho từ 3-6 Trạm Y tế thuộc ba vùng I, II, III (theo Quyết định số 4667/2014/QĐ-BYT) để thực hiện thí điểm theo Quyết định 4389/QĐ-BYT ngày 11/07/2018 về việc phê duyệt danh mục trang thiết bị cho Trạm Y tế xã mô hình điểm phục vụ.

4.5. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, các địa phương:

Tiếp tục thực hiện các nội dung trong Quy hoạch phát triển KH&CN tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030<sup>8</sup>. Đẩy mạnh hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển tài sản trí tuệ, triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Xây dựng tối thiểu 01 quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

- Nâng cao chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó chú trọng đến tính thực tiễn và ứng dụng vào phát triển sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh hình thành doanh nghiệp KH&CN, phát triển thị trường KH&CN.

4.6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Phát huy vai trò chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung, phát triển công nghiệp công nghệ thông tin theo lộ trình. Đầu tư hạ tầng phục vụ triển khai xây dựng chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh, tiến tới hình thành đô thị

<sup>6</sup> Theo Thông báo số 38/TB-VPCP ngày 24/01/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với Đại học Huế

<sup>7</sup> Theo Thông báo số 26/TB-VPCP ngày 17/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế

<sup>8</sup> tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

thông minh. Tập trung triển khai hạ tầng và các dịch vụ Đô thị thông minh tại Trung tâm Giám sát điều hành Đô thị thông minh của tỉnh và xây dựng Hệ sinh thái trong 05 lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Du lịch, Giao thông, Môi trường.

- Rà soát hoạt động của các cơ quan báo chí, các tạp chí, tập san để đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng các ấn phẩm.

4.7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động; nâng cao chất lượng công tác dự báo và thông tin thị trường lao động; gắn với kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động quốc gia. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án, giải pháp hỗ trợ tạo việc làm, xuất khẩu lao động; xác định nghề trọng điểm cho xuất khẩu.

- Triển khai các dự án đầu tư trường nghề trọng điểm ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm<sup>9</sup>. Hỗ trợ hình thành các trường cao đẳng nghề chất lượng quốc gia, có đủ điều kiện tham gia hệ thống dạy nghề của các nước ASEAN. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho công nghệ thông tin và đổi mới sáng tạo trên cơ sở kết nối giữa Chính quyền, trường, chuyên gia và doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo nhằm đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, hạn chế tái nghèo. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách ưu đãi các đối tượng yếu thế trong xã hội. Thực hiện tốt công tác người có công với cách mạng, công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội.

## **5. Nhiệm vụ về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực của bộ máy nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

5.1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Trung ương, Chương trình số 100/CTr-UBND về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chương trình hành động số 99/Ctr-UBND thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức ở các cấp chính quyền và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Đẩy mạnh tinh giản biên chế cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ phù hợp mục tiêu giảm 10% biên chế đến năm 2020. Triển khai cụ thể các nội dung điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Huế, thị xã Hương Thủy, Hương Trà và huyện Phú Vang.

<sup>9</sup> Theo Quyết định số 1836/QĐ-LĐTĐ ngày 27/11/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn liền với xây dựng chính quyền điện tử và áp dụng tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001-2015 hướng đến cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, thuận lợi hơn. Thực hiện giải pháp duy trì và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, phấn đấu giữ vị trí trong top 10 của cả nước.

5.2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện chính quyền điện tử, hoàn thiện các quy trình vận hành Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã ở 152/152 xã, phường, thị trấn. Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp, loại bỏ những thủ tục không hợp lý nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ công chức, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức quản lý dữ liệu các ngành có tính thống nhất đồng bộ tại Trung tâm IOC, nâng cao tính thông minh của dữ liệu hướng đến ứng dụng công nghệ AI trong các lĩnh vực.

5.3. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra.

- Tập trung cao cho công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý dứt điểm, không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Công khai thời gian, địa điểm, thành phần tiếp dân theo quy định, kịp thời giải quyết đúng chính sách, pháp luật những phản ánh, kiến nghị và thực hiện các quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm tra; xử lý kịp thời khiếu kiện đông người, vượt cấp.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm tra.

5.4. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Tăng cường công tác quản lý và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.



- Triển khai phổ biến, tổ chức thực hiện, theo dõi thi hành chính sách, pháp luật trên địa bàn.

## **6. Nhiệm vụ về công tác đối ngoại, củng cố quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội**

6.1. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thực hiện:

- Đẩy mạnh công tác ngoại giao phục vụ kinh tế; xúc tiến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế và các tổ chức phi chính phủ; đặc biệt, tranh thủ nguồn lực của các tổ chức, cá nhân người Việt Nam ở nước ngoài. Hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng thị trường và xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại.

- Duy trì và mở rộng quan hệ với các nước đối tác láng giềng, khu vực, đặc biệt là các đối tác có tiềm năng (Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore, Pháp, Hoa Kỳ...).

6.2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

Tăng cường quốc phòng, an ninh, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm, vùng biên giới; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập ở các cấp. Thực hiện tốt công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu trên giao; thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

6.3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và các địa phương:

- Tiếp tục thực hiện công tác bảo đảm an ninh<sup>10</sup>; tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn tuyệt đối vào các ngày lễ, sự kiện lớn trong năm: Festival Huế 2020, bảo vệ an toàn ASEAN 2020 diễn ra tại thành phố Huế, ... Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng Cảnh sát khu vực Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Giữ vững an ninh trên các địa bàn, lĩnh vực. Mở các đợt cao điểm vận động quần chúng tấn công, trấn áp nhằm kiềm chế và đẩy lùi các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, trộm cắp, lừa đảo, cố ý gây thương tích...;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; thực hiện tốt các giải pháp kiềm chế, làm giảm tai nạn giao thông, hạn chế ùn tắc giao thông trên địa bàn tỉnh.

---

<sup>10</sup> Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới”; Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy”

- Đẩy mạnh công tác hướng dẫn, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy, hướng dẫn cơ sở khắc phục kịp thời những thiếu sót tồn tại về an toàn phòng cháy, chữa cháy; kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm về phòng cháy, chữa cháy.

## **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế**

Thực hiện tốt các nhiệm vụ chung, đồng thời tích cực phối hợp, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn mình quản lý, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của địa phương mình.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các thành viên UBND tỉnh theo chức năng và nhiệm vụ được phân công tập trung chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chương trình, đề án và các dự án trọng điểm nêu trên nhằm thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về kết quả tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì hoặc được giao nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện các các chương trình, đề án và các dự án trọng điểm.

3. Căn cứ nhiệm vụ cụ thể được phân công tại Quyết định này; các sở, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình bám sát các công việc được giao để xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của ngành, địa phương mình, với phương châm tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm để có biện pháp phân công, chỉ đạo, điều hành kiên quyết, đạt hiệu quả cao. Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của UBND tỉnh.

4. Đối với các chương trình, đề án được phân công (đặc biệt là các Đề án trình Tỉnh ủy và HĐND tỉnh) các đơn vị chủ trì phải xây dựng kế hoạch, tiến độ cụ thể để tổ chức thực hiện và báo cáo UBND tỉnh (gửi kế hoạch thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 15/01/2020). Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc (chú ý theo dõi tiến độ thực hiện các Đề án, Quy hoạch quan trọng, trọng điểm) tham mưu UBND tỉnh kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn để hoàn thành kế hoạch tiến độ đề ra.

5. Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương tổ chức quán triệt đến từng cán bộ, công chức, các đơn vị, bộ phận trực thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý nhằm phát huy cao độ tinh thần thi đua quyết tâm vượt qua khó khăn thực hiện thành công Kế hoạch năm 2020, hướng đến hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

**Điều 2.** Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục các Chương trình, Đề án, Kế hoạch, văn bản quy phạm pháp luật phải xây dựng trong năm 2020 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- TVTU; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Ngọc Thọ**